**TUẦN 5**: **CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG**

**Bài 14: YẾN, TẠ, TẤN (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được các đơn vị đo khối lượng: yến, tạ, tấn.

- Thực hiện được việc ước lượng các kết quả đo lường trong một số trường hợp đơn giản.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động thực hiện ước lượng các kết quả đo lường trong bài học một cách tự giác, tập trung.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi “ Ghép thẻ” để khởi động bài học.  - GV nêu yêu cầu: Ước lượng cân nặng của các xe rồi gắn thẻ ghi cân nặng phù hợp.    - GV mời một số nhóm chia sẻ.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi theo nhóm 4  - HS lắng nghe  - HS chia sẻ suy nghĩ của mình: xe đạp nặng 10 kg, xe máy nặng 100kg, ô tô nặng 1000kg. |
| **2. Hoạt động khám phá***:* **( Làm việc nhóm – Cá nhân)**  **-** Mục tiêu: HS nhận biết được:  + Các đơn vị đo khối lượng: yến, tạ, tấn.  + Rèn cho học sinh kĩ năng tư duy toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
| **-** GV cho HS quan sát tranh trong SGK, dựa vào gợi ý nêu các cân nặng có trong tranh.  **A close-up of several sacks  Description automatically generated**  - GV giới thiệu, viết kí hiệu từng đơn vị đo  A screenshot of a computer  Description automatically generated  - GV nêu câu hỏi: *Sử dụng các đơn vị đo yến, tạ, tấn để nói về cân nặng của một số vật trong thực tế.*  - GV yêu cầu HS đọc, viết các số đo với đơn vị yến, tạ, tấn : *3 tạ, 2 tấn, hai mươi lăm yến,....*  - GV nhận xét, tuyên dương học sinh.  Lưu ý HS: Khi đọc và viết các đơn vị yến, tạ tấn.  ! Trò chơi: ***“Đố bạn”***  *Đặt các câu hỏi về đơn vị đo khối lượng vừa học.*  - GV nhận xét, tuyên dương HS. | - HS quan sát tranh và nêu.  - HS đọc lại nối tiếp và ghi nhớ.  - HS chia sẻ.  + HS đọc nối tiếp các đơn vị đo.  + HS viết các đơn vị đo khi nghe GV đọc.  - HS lắng nghe.  - Cả lớp tham gia chơi trò chơi theo nhóm 2 để thực hiện nhiệm vụ.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  - Mục tiêu:+ Giúp HS thực hiện được việc ước lượng các kết quả đo lường trong một số trường hợp đơn giản.  + Thực hành chuyển đổi các đơn vị đo là yến, tạ tấn.  + Thực hành tính toán với các đơn vị đo là yến, tạ, tấn.  + Rèn cho HS kĩ năng trình bày bài khoa học.  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 1: Làm việc chung cả lớp**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - GV mời cả lớp làm việc chung, cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.  **A screenshot of a video game  Description automatically generated**  - GV chốt cách tính và nhận xét, tuyên dương.  ? Bài tập 1 rèn cho em kĩ năng gì? | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1  - Cả lớp làm việc chung cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời:  + Con mèo cân nặng 2kg.  + Con chó cân nặng 1 yến.  + Con voi cân nặng 5 tấn.  + Con hươu cao cổ cân nặng 9 tạ.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  + Kĩ năng ước lượng các kết quả đo lường trong thực tế. |
| **Bài 2a: Làm việc cá nhân.**  - GV mời 1 HS đọc bài 2a.  A math problem with question marks  Description automatically generated  ! Nêu yêu cầu bài toán.  - GV mời HS nêu nối tiếp kết quả  - GV yêu cầu HS giải thích cách làm  ! Nêu ví dụ đố bạn.  ? Bài 2a rèn cho em kiến thức gì?  ! Nêu lại cách đổi.  **Bài 2b: Làm việc cá nhân vào vở bài tập.**  - GV mời 1 HS đọc bài 2b và nêu yêu cầu bài  A close up of a sign  Description automatically generated  - GV mời HS cả lớp làm bài vào vở; 1 HS làm bảng nhóm.  - GV chữa bài, nhận xét, khen ngợi HS.  ! Đổi vở kiểm tra kết quả.  ? Khi thực hiện các phép tính có kèm đơn vị đo em cần chú ý gì?  - GV nhận xét, tuyên dương HS | - 1 HS đọc  + HS nêu.  - HS nêu miệng.  - HS giải thích cách làm của mình.  - HS nêu ví dụ và chia sẻ cách làm của mình.  + Đổi các đơn vị đo là yến, tạ tấn.  - Vài HS nhắc lại.  - HS thực hiện.  - HS làm vở.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS đổi vở theo nhóm bàn.  - Thực hiện tương tự như các phép tính với số tự nhiên, sau đó thêm đơn vị đo khối lượng vào kết quả.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm .**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng cách ước lượng các tình huống thực tế:  + Lấy ví dụ về một đồ vật nặng 1 yến, 1 tạ, 1 tấn.  + 1 yến gạo có đủ cho cả lớp ăn một bữa không?  + 1 tạ gạo lớp mình ăn được trong bao lâu?  - GV mời cả lớp suy nghĩ và đưa ra kết quả.  - Nhận xét, tuyên dương học sinh | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS đọc tình huống của GV nêu.  - HS suy nghĩ và trả lời.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .................................................................................................................................  .................................................................................................................................  ................................................................................................................................. | |

**Bài 14: YẾN, TẠ, TẤN (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được mối quan hệ giữa các đơn vị yến, tạ, tấn và với đơn vị ki – lô – gam.

- Thực hiện được việc ước lượng các kết quả đo lường trong một số trường hợp đơn giản.

- Vận dụng được ước lượng các kết quả đo lường đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động thực hiện ước lượng các kết quả đo lường trong bài học một cách tự giác, tập trung.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy:

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Dẫn dắt vào bài mới.  - Cách tiến hành: | |
| - Giáo viên tổ chức cho HS chơi trò chơi “Hái hoa tặng sao” để trả lời các câu hỏi sau:  ? Em đã học những đơn vị đo khối lượng nào?  ? 4 tạ = .... kg 600 kg = ... tạ  ? 9 tấn = .... kg 5000 kg = .... tấn  ? 7 yến = .... kg 100 kg = ... yến  - GV nhận xét, khen ngợi học sinh và dẫn dắt vào bài mới: Yến, tạ, tấn ( Tiết 2) | - HS chơi trò chơi.  + Ki – lô – gam, yến, tạ, tấn  + 4 tạ = 400 kg 600 kg = 6 tạ  + 9 tấn = 9000 kg 5000 kg = 5 tấn  + 7 yến = 70 kg 100 kg = 10 yến  + HS lắng nghe và nhắc lại tên bài. |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  - Mục tiêu:+ Giúp HS nhận biết được mối quan hệ giữa các đơn vị yến, tạ, tấn và với đơn vị ki – lô – gam.  + Vận dụng được ước lượng các kết quả đo lường đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.  + Rèn cho học sinh kĩ năng làm việc nhóm, tư duy toán học.  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 3a: Làm việc nhóm 2**  - GV mời 1 HS đọc bài 3a.  ! Nêu yêu cầu của bài ?    - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 hoàn thành phiếu.  - GV gọi HS chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm mình.  ? *Nhận xét về mối quan hệ của các đơn vị đo trong bảng*  - GV nhận xét, tuyên dương.  ! Nhắc lại các đơn vị đo khối lượng và nhận xét mối quan hệ của các đơn vị đo. | - 1 HS đọc bài  + Điền số thích hợp vào ô trống.  - HS làm việc nhóm 2  - Chia sẻ trước lớp  *+ 1 tấn = 10 tạ 1 tấn = 1000kg*  *+ 1 tạ = 10 yến 1 tạ = 100 kg*  *+ 1 yến = 10 kg*  - *Mỗi đơn vị đo khối lượng đều gấp 10 lần đơn vị bé hơn, liền nó.*  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - Vài HS nhắc lại |
| **Bài 3b: Làm việc cá nhân**  - GV mời 1 HS đọc bài 3b.  ? Bài yêu cầu gì?  - GV hướng dẫn mẫu:  + 3 yến 6kg = 30 kg + 6 kg = 36 kg  + 3 tạ 6 kg = 300 kg + 6 kg = 306 kg  - GV lưu ý HS: Dựa vào bảng để chuyển đổi các số đo có 2 đơn vị đo khối lượng sang 1 đơn vị đo khối lượng.  - GV mời cả lớp làm bài vào vở.  - GV thu vở và nhận xét bài  ! Đọc bài làm của mình trước lớp.  - Gọi HS nhận xét bài của bạn.  - GV nhận xét, chốt cách làm và lưu ý HS đổi các số đo có 2 đơn vị đo khối lượng sang 1 đơn vị đo khối lượng và ngược lại.  - GV cho HS tự lấy ví dụ đổi các số đo có 2 đơn vị đo khối lượng sang 1 đơn vị đo khối lượng và ngược lại rồi chia sẻ với cả lớp. | - 1 HS đọc bài.  + Điền số thích hợp vào ô trống.  - HS quan sát và lắng nghe, cùng GV thực hiện.  - HS lắng nghe  - HS làm bài.  - HS đổi vở kiểm tra  - HS lần lượt đọc bài làm của mình.  *+ 1 yến 8 kg = 18 kg*  *+ 4 tạ 2 kg = 402 kg*  *+ 1 tấn 25 kg = 1025 kg*  *+ 7 tấn 450 kg = 7450 kg*  - HS nhận xét  - HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.  - HS tự lấy thêm ví dụ và chia sẻ với các bạn. |
| **Bài 3: Làm việc nhóm 4**  ! Đọc đề bài  ! Thảo luận nhóm 4, tìm hiểu đề bài và cách thực hiện bài toán.  - GV mời LPHT lên điều hành để cả lớp cùng nhau chia sẻ:  - GV nhận xét phần chia sẻ của cả lớp.  ? Cách vận chuyển nào nhanh hơn? Vì sao?  - GV mời HS cả lớp làm bài vào vở bài tập  - GV nhận xét, tuyên dương HS | - 2 HS đọc đề bài  - Thảo luận nhóm 4 thực hiện yêu cầu.  - LPHT lên trước lớp điều hành; các bạn trong lớp chia sẻ.  C1: *Chở 1 chuyến bằng xe có trọng tải 3 tấn, còn lại chở 5 chuyến bằng xe có trọng tải 2 tấn, nghĩa là: 3 (tấn) x 1 + 2 (tấn) x 5 = 13 (tấn) thì tổng số chuyến xe sử dụng là 6 chuyến.*  C2: *Chở 3 chuyến bằng xe có trọng tải 3 tấn, còn lại chở 2 chuyến bằng xe có trọng tải 2 tấn, nghĩa là: 3 (tấn) x 3 + 2 (tấn) x 2 = 13 (tấn) thì tổng số chuyến xe sử dụng là 5 chuyến.*  - HS lắng nghe và ghi nhớ cách làm.  - Cách vận chuyển thứ hai nhanh hơn vì sẽ tiết kiệm hơn cách vận chuyển thứ nhất.  - HS làm bài.  - HS lắng nghe và rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm .**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng tình huống bài tập 5.  A screenshot of a computer  Description automatically generated  - GV mời HS quan sát tranh, thảo luận và nói cho bạn nghe suy nghĩ của mình về việc ô tô đó có đi qua được cầu không?  ? Để đi qua được cầu thì nên làm thế nào?  - GV nhận xét, tuyên dương  **-** GV liên hệ với quy định trọng tải ghi trên một số biển báo giao thông trong thực tế. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS đọc bài 5.  - HS thảo luận nhóm 2  - HS suy nghĩ trả lời.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe và ghi nhớ |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .................................................................................................................................  .................................................................................................................................  ................................................................................................................................. | |

**Bài 15: GIÂY**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết đơn vị thời gian giây. Biết 1 phút = 60 giây.

- Biết mối quan hệ giữa các đơn vị đo thời gian ( giờ, phút, giây) và thực hiện được việc chuyển đổi trong một số trường hợp đơn giản.

- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đo thời gian.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động thực hiện được việc chuyển đổi đơn vị đo thời gian trong bài học một cách tự giác, tập trung.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV cho HS quan sát tranh:  - GV nêu yêu cầu: nói cho bạn nghe về tình huống trong tranh  - GV mời một số HS chia sẻ.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát  - Hai bố con đang dừng chờ đèn đỏ. Bạn nhỏ nhìn thấy trên đèn ghi số 58  nghĩa là còn 58 giây nữa thì đèn đỏ sẽ chuyển màu xanh. Bạn nhỏ đang đếm những giây trên đèn đỏ,....  - HS chia sẻ suy nghĩ của mình. |
| **2. Hoạt động khám phá***:* **( Làm việc nhóm – Cá nhân)**  **-** Mục tiêu:  + HS nhận biết đơn vị thời gian giây. Biết 1 phút = 60 giây.  + Rèn cho học sinh kĩ năng làm việc nhóm, tư duy toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 1: Nhận biết về giây**  Giáo viên dùng đồng hồ có đủ 3 kim để ôn về giờ và phút:  A screenshot of a computer  Description automatically generated  *+ Kim giờ đi từ một số nào đó đến số tiếp liền thì hết bao nhiêu giờ?*  *+ Kim phút đi từ một vạch đến vạch tiếp liền thì hết bao nhiêu phút?*  *+ 1 giờ bằng bao nhiêu phút?*  - GV giới thiệu kim giây trên mặt đồng hồ : Kim giây là kim nhỏ nhất, dài nhất, mỏng nhất trên mặt đồng hồ.  *+ Khoảng thời gian kim giây đi từ vạch đến vạch tiếp liền là 1 giây.*  *+ Khoảng thời gian kim giây đi hết 1 vòng (trên mặt đồng hồ) là 1 phút, tức là 60 giây.*  - GV viết bảng:  1 phút = 60 giây, 60 giây = 1 phút  **Hoạt động 2: Cảm nhận thêm về khoảng thời gian 1 giây**  - GV sử dụng đồng hồ gõ nhịp để giúp HS ước lượng khoảng thời gian đứng lên, ngồi xuống, hay thời gian HS di chuyển từ chỗ ngồi đến bàn GV,…  ? Suy nghĩ và nói cho bạn xem mình có thể làm gì trong một giây.  ! Nhắc lại : 1 phút = 60 giây, 60 giây = 1 phút  - GV nhận xét, tuyên dương HS. | - HS quan sát sự chuyển động của kim giờ, kim phút và nêu:  - 1 giờ  - 1 phút  - HS nhắc lại 1 giờ = 60 phút.  - HS quan sát sự chuyển động của nó và nhận biết  - HS đọc lại nối tiếp và ghi nhớ.  - HS thực hiện  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  - Mục tiêu: + Biết mối quan hệ giữa các đơn vị đo thời gian ( giờ, phút, giây) và thực hiện được việc chuyển đổi trong một số trường hợp đơn giản.  + Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đo thời gian.  + Rèn cho HS kĩ năng trình bày bài khoa học.  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 1: Trò chơi “ Ai nhanh, ai đúng”**  - GV nêu luật chơi    - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS chia thành 2 đội, mỗi đội 3 em tham gia chơi  - HS lắng nghe và hoàn thành bài tập.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **Bài 2: Làm việc nhóm 2**  - GV mời 1 HS đọc bài 2.    ! Nêu yêu cầu bài toán.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm  ! Nêu cách làm.  - Nêu ví dụ đố bạn.  ? Bài 2 rèn cho em kiến thức gì?  - GV nhận xét, tuyên dương HS  **Bài 3: Làm việc nhóm 4 - cá nhân**  ! Đọc đề bài  ! Thảo luận nhóm 4, tìm hiểu đề bài và cách làm bài toán.  - GV mời LPHT lên điều hành để cả lớp cùng nhau chia sẻ:  ? Bài toán cho biết gì?  ? Bài toán hỏi gì?  ? Muốn biết vận động viên đó chạy hết bao nhiêu giây, ta làm thế nào?  - GV nhận xét phần chia sẻ của cả lớp và chốt cách làm.  - GV mời HS cả lớp làm bài vào vở bài tập; 1 HS làm bảng nhóm.  - GV chữa bài, nhận xét, khen ngợi HS.  - GV nhận xét, tuyên dương HS | - 1 HS đọc  + Điền số vào ô trống  - HS thảo luận nhóm 2 tìm kết quả  - HS giải thích cách làm của nhóm mình.  - HS nêu ví dụ và chia sẻ cách làm của mình.  + Thực hành chuyển đổi với các đơn vị đo thời gian : giờ, phút, giây.  - Vài HS nhắc lại.  - 2 HS đọc đề bài  - Thảo luận nhóm 4 thực hiện yêu cầu.  - LPHT lên trước lớp điều hành; các bạn trong lớp chia sẻ.  + Một vận động viên chạy về đích với thời gian 1 phút 45 giây.  + Vận động viên đó chạy hết bao nhiêu giây.  + Đổi đơn vị 1 giờ 45 phút ra giây  - HS nghe và ghi nhớ.  *Bài giải*  *Đổi: 1 phút = 60 giây*  *Vận động viên đó chạy hết số giây là:*  *1 phút 45 giây = 105 (giây)*  *Đáp số: 105 giây*  - HS lắng nghe và ghi nhớ cách làm.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm .**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 4: Trò chơi: Ai nhanh nhất?**  ! Đọc đề bài  **-** GV tổ chức cho HS chơiTrò chơi: “Ai nhanh nhất?”để hoàn thành bài tập 4:Kể têncác hoạt động trong thực tế có sử dụng đơn vị đo là giây nhanh nhất.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  ? Trong các cuộc thi tính bằng đơn vị thời gian là giây thì các em chú ý điều gì?  **-** Nhận xét tiết học | - HS đọc đề bài  - HS suy nghĩ và trả lời: giây được sử dụng trong các cuộc thi chạy ngắn, bơi lội, sử dụng trong các trò chơi tính thời gian, đèn tín hiệu giao thông,…  - HS chia sẻ  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .................................................................................................................................  .................................................................................................................................  ................................................................................................................................. | |

**Bài 16: THẾ KỈ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được thế kỉ cũng là một đơn vị đo thời gian và xác định được một năm thuộc thế kỉ nào.

- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến thế kỉ.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động thực hiện được việc chuyển đổi đơn vị đo thời gian trong bài học một cách tự giác, tập trung.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV cho HS quan sát tranh:  A screenshot of a computer  Description automatically generated  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi của bạn Voi.  ? Một thế kỉ bằng bao nhiêu năm?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát  - Chúng ta đang sống ở thế kỉ XXI  - HS chia sẻ suy nghĩ của mình.  - HS lắng nghe |
| **2. Hoạt động khám phá***:* **( Làm việc nhóm – Cá nhân)**  **-** Mục tiêu:  + HS nhận biết được thế kỉ cũng là một đơn vị đo thời gian và xác định được một năm thuộc thế kỉ nào.  + Rèn cho học sinh kĩ năng làm việc nhóm, tư duy toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
| - GV đưa thông tin trong SGK  A screenshot of a computer  Description automatically generated  ? Năm 101 thuộc thế kỉ thứ mấy?  ? Năm 2023 thuộc thế kỉ thứ mấy?  ? Thế kỉ X kéo dài từ năm nào đến năm nào?  ? Thế kỉ XV kéo dài từ năm nào đến năm nào?  - GV yêu cầu các nhóm khác đặt câu hỏi cho nhóm bạn.  - GV chốt lại và nhắc HS và ghi nhớ quan hệ giữa thế kỉ và năm theo 2 chiều.  1 thế kỉ = 100 năm; 100 năm = 1 thế kỉ  - GV hướng dẫn HS cách nhận biết một năm thuộc thế kỉ nào?  GV lưu ý dùng chữ số La Mã để ghi thế kỉ. | - HS đọc và thảo luận nhóm 2  - Đại diện các nhóm trình bày  - HS đặt câu hỏi chia sẻ  - HS nhắc lại  - HS lắng nghe và ghi nhớ  - HS lắng nghe |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  - Mục tiêu: + Xác định được một năm thuộc thế kỉ nào.  + Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đo thời gian.  + Rèn cho HS kĩ năng trình bày bài khoa học.  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 1: Làm việc nhóm 2**  ! Đọc bài 1  - GV yêu cầu HS quan sát sơ đồ và thảo luận nhóm 2  A screenshot of a computer  Description automatically generated  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc bài  - HS thực hiện theo cặp, đặt câu hỏi và trả lời.  + Bố bạn Dung sinh năm 1983, năm đó thuộc thế kỉ XX.  + Mẹ bạn Dung sinh năm 1986, năm đó thuộc thế kỉ XX.  + Anh Hà sinh năm 2009, năm đó thuộc thế kỉ XXI.  + Bạn Dung sinh năm 2014, năm đó thuộc thế kỉ XX.  + Hiện tại đang là năm 2023, thuộc thế kỉ XXI.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **Bài 2: Làm việc cá nhân vào vở**  - GV mời 1 HS đọc bài 2.    ! Nêu yêu cầu bài toán.  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở  ! Nêu cách làm.  - GV chữa bài  - Nêu ví dụ đố bạn.  ? Bài 2 rèn cho em kiến thức gì?  - GV nhận xét, tuyên dương HS  **Bài 3: Làm việc nhóm 4**  ! Đọc đề bài  ! Thảo luận nhóm 4, tìm hiểu đề bài và cách làm bài .  - GV mời LPHT lên điều hành để cả lớp cùng nhau chia sẻ:  - GV nhận xét phần chia sẻ của cả lớp và chốt cách làm.  - GV nhận xét, tuyên dương HS  **Bài 4: Làm việc nhóm 2**  - GV đưa thông tin trong SGK  A screenshot of a computer  Description automatically generated  - Trình bày kết quả thảo luận  - GV nhận xét, tuyên dương | - 1 HS đọc  + Điền số vào ô trống  - HS làm bài  - HS giải thích cách làm của mình.  - HS đổi vở kiểm tra kết quả  - HS nêu ví dụ và chia sẻ cách làm của mình.  + Thực hành chuyển đổi đơn vị đo thời gian từ thế kỉ sang năm, từ năm sang thế kỉ.  - HS lắng nghe.  - 2 HS đọc đề bài  - Thảo luận nhóm 4 thực hiện yêu cầu.  - LPHT lên trước lớp điều hành; các bạn trong lớp chia sẻ.  - HS lắng nghe và ghi nhớ cách làm.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS đọc và thảo luận nhóm 2  + Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra khoảng từ năm 1784, thuộc thế kỉ XVIII.  + Cách mạng công nghiệp lần thứ hai diễn ra khoảng từ năm 1870, thuộc thế kỉ XIX.  .......................................  - Đại diện nhóm trình bày,nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
| **4. Vận dụng trải nghiệm .**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 5: Trò chơi: Đố bạn?**  **-** GV tổ chức cho HS chơiTrò chơi: “Đố bạn?”để hoàn thành bài tập 5.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  ? Để biết 1 năm thuộc thế kỉ bao nhiêu ta làm thế nảo?  **-** Nhận xét tiết học | - Các nhóm HS thay nhau đố và trả lời. Một Hs nêu lên một năm hoặc hoặc một sự kiện rồi đố bạn.  - HS chia sẻ  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .................................................................................................................................  .................................................................................................................................  ................................................................................................................................. | |

**Bài 17: BÀI TOÁN LIÊN QUAN ĐẾN RÚT VỀ ĐƠN VỊ (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị dạng 1 ( bài toán liên quan đến một phép chia và một phép nhân).

- Vận dụng cách giải toán vừa học để vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động thực hiện được nhiệm vụ trong bài học một cách tự giác, tập trung.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có khả năng thực hiện sáng tạo khi vận dụng thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Dẫn dắt vào bài mới.  - Cách tiến hành: | |
| - Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát tranh sau và chia sẻ với bạn về những điều em quan sát được từ bức tranh:    ? Bức tranh cho biết điều gì?  ? Giá tiền 1 chiếc bút là bao nhiêu?  ! Nêu cách làm  - GV nhận xét, khen ngợi học sinh và dẫn dắt vào bài mới: Bài toán liên quan đến rút về đơn vị ( Tiết 1) | - HS quan sát tranh, thực hiện chia sẻ với bạn cùng bàn:  - 5 chiếc bút giá 30 000 đồng.  - Giá tiền một chiếc bút là 6000 đồng.  - HS nêu. |
| **2. Hoạt động khám phá***:* **( Làm việc nhóm – Cá nhân)**  **-** Mục tiêu: + HS biết cách giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị dạng 1 ( bài toán liên quan đến một phép chia và một phép nhân).  + Rèn cho học sinh kĩ năng làm việc nhóm, tư duy toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
| **-** GV đưa bài toán: **Cửa hàng bán 5 chiếc bút chì giá 30 000 đồng. Bạn Bình muốn mua 8 chiếc bút chì như thế. Hỏi bạn Bình phải trả bao nhiêu tiền?**  ! Thảo luận nhóm 4 thực hiện yêu cầu trên.  ! Trình bày kết quả thảo luận.  ! Trình bày bài giải  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  - GV chốt : Đây là cách giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị dạng 1 ( bài toán liên quan đến một phép chia và một phép nhân).  - GV đưa các bước giải dạng “ rút về đơn vị” liên quan đến một phép chia và một phép nhân:  *+ Bước 1:* Tìm giá trị của một phần ( thực hiện phép chia)  *+ Bước 2:* Tìm giá trị nhiều phần đó ( thực hiện phép nhân)  **Lưu ý HS:** Chú ý kết quả có tên đơn vị trong dấu ngoặc; đáp số ghi đầy đủ cả số và tên đơn vị..  ! Lấy ví dụ bài toán rút về đơn vị.  - GV nhận xét, tuyên dương HS. | + HS đọc lại bài toán.  + HS thảo luận nhóm 4  + Đại diện các nhóm trình bày một số cách làm. Ví dụ như:  \* Tìm giá tiền của một chiếc bút. Rồi tính giá tiền của 8 chiếc bút.  \* Ta lấy 30 000 : 5 = 6 000, rồi lấy  6 000 x 8 = 48 000. Vậy bạn Bình phải trả 48 000 đồng.  - HS nêu câu lời giải và trình bày bài giải như SGK.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe và ghi nhớ  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS chia sẻ |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  - Mục tiêu:+ Giúp HS củng cố lại cách giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị dạng 1. Vận dụng vào giải một số bài toán cụ thể để khắc sâu kiến thức.  + Rèn cho HS kĩ năng trình bày bài khoa học.  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 1a: Làm việc chung cả lớp**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1a.  ? Bài toán cho biết gì?  ? Bài toán hỏi gì?  - GV mời cả lớp làm việc chung, cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời (bằng bảng con)  - GV nhận xét, tuyên dương.  ? Bài tập 1a rèn cho em kĩ năng gì?  ! Nhắc lại cách giải bài toán “ rút về đơn vị “ dạng 1. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1a  + Mua 4 hộp sữa chua nha đam hết 32 000 đồng.  + Hỏi mua 6 hộp sữa chua như thế hết bao nhiêu tiền?  - Cả lớp làm việc chung cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời:  Bài giải  *Giá tiền 1 hộp sữa chua là:*  *32 000 : 4 = 8 000 ( đồng)*  *Số tiền phải trả để mua 6 hộp sữa chua là:*  *8 000 x 6 = 48 000 ( đồng)*  *Đáp số : 48 000 đồng.*  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  + Giải bài toán “ rút về đơn vị “ dạng 1.  - Vài HS nhắc lại |
| **Bài 1b: Làm việc cá nhân vào vở bài tập.**  - GV mời 1 HS đọc bài 1b:  ? Bài toán cho biết gì?  ? Bài toán yêu cầu gì?  - GV mời cả lớp làm bài giải vào vở.  - GV thu vở nhận xét một số bài, đánh giá nhận xét chung và sửa lỗi.  ? Bài 1b củng cố cho em kiến thức gì?  ! Nêu lại các bước giải bài toán “ rút về đơn vị “ dạng 1.  - GV nhận xét, tuyên dương HS | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1b.  + Mua một quả dưa hấu ruột đỏ nặng 3 kg hết 48 000 đồng  + Mua một quả dưa hấu ruột đỏ nặng 5kg hết bao nhiêu tiền?  - HS làm vào vở  Bài giải  *Giá tiền 1 kg dưa hấu là:*  *48 000 : 3 = 16 000 ( đồng)*  *Số tiền phải trả để mua 5 kg dưa hấu là:*  *16 000 x 5 = 80 000 ( đồng)*  *Đáp số : 80 000 đồng.*  - GV thu vở nhận xét một số bài, đánh giá nhận xét chung và sửa lỗi.  + Giải bài toán “ rút về đơn vị “ dạng 1.  - Vài HS nhắc lại.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm .**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng tình huống ở bài tập 3a:    Nhân dịp đầu năm học mới, nhà sách Khai Sáng có chương trình khuyến mãi như sau: “ Cứ mua 5 quyển sách được tặng 10 chiếc nhãn vở”. Hỏi mua 20 quyển sách được tặng bao nhiêu chiếc nhãn vở?  - GV mời cả lớp suy nghĩ và đưa ra kết quả.  + Đáp án: Mua 20 quyển sách được tặng 40 chiếc nhãn vở.  - Nhận xét, tuyên dương học sinh | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS đọc tình huống của GV nêu.  - HS tính và đưa ra kết quả và cách tính.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .................................................................................................................................  .................................................................................................................................  ................................................................................................................................. | |